

Bản án số: **101/2019/HS-PT**
Ngày: 19 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Điệp.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc.

Ông Tôn Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Đào Quang Ldo có kháng cáo của bị cáo Đào Quang L và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2019/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

*** Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:**

Đào Quang L (tên gọi khác: cu Hận), sinh năm 1987 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ 3, khu vực 1, phường Hương Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (chết) và bà Đào Thị Ánh T; có vợ là Vương Thị L1 và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án.

Nhân thân: Ngày 03/5/2002, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đưa vào Trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng do nhiều lần có hành vi Trộm cắp tài sản.

Ngày 20/7/2008, bị Công an thành phố Huế xử phạt hành chính số tiền 150.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Ngày 16/3/2011, bị Công an thành phố Huế xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

Ngày 26/6/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong hình phạt ngày 11/12/2010, được đình chỉ thi

hành các khoản án phí do không có điều kiện thi hành ngày 14/9/2015.

Ngày 30/7/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong hình phạt ngày 26/4/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo: Không.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 31/8/2018 đến ngày 27/9/2018, với thủ đoạn là lợi dụng đêm khuya, Đào Quang L đã đột nhập vào các nhà dân, lén lút thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ, ngày 31/8/2018, Đào Quang L đạp xe đạp, mang theo một tuốc nơ vít đi từ nhà của mình đến đường Tôn Thất Thiệp, phường Th Hòa, thành phố Huế để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà anh Trần Tuấn Đ, thấy cửa sổ ở tầng 2 phía sau nhà mở, L giấu xe đạp, leo tường rào lên lan can tầng 2, dùng tuốc nơ vít mở khung bảo vệ bằng sắt của cửa thông gió phòng vệ sinh, đột nhập vào phòng khách lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 màu vàng, sau đó L tiếp tục đi xuống phòng ngủ tầng một lục ví lấy trộm số tiền 2.000.000 đồng rồi tẩu thoát theo lối cũ.

Chiếc điện thoại di động trộm được, L bán cho một người không rõ lai lịch được 800.000 đồng rồi tiêu xài hết. Hiện nay không thu hồi được, nên không có cơ sở định giá chiếc điện thoại.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Tuấn Đ yêu cầu Đào Quang L phải bồi thường số tiền 3.000.000 đồng, trong đó, tiền mặt là 2.000.000 đồng; điện thoại di động hiệu Samsung J2, màu vàng là 1.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Đ 3.000.000 đồng nên anh Đ không yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ, ngày 23/9/2018, Đào Quang L đạp xe đạp, mang theo một tuốc nơ vít đi từ nhà của mình đến khu vực đường Nguyễn Văn L2, thành phố Huế để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà anh Đào Khắc Th, thấy cửa sổ phía trước ở tầng 2 đang mở, L giấu xe đạp, leo tường rào lên mái tôn trước sân, dùng tuốc nơ vít mở khung bảo vệ cửa sổ bằng gỗ, đột nhập vào nhà, đi xuống tầng 1, vào phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu vàng, lục ví đang để trên bàn trang điểm lấy số tiền 1.200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu xám để trên kết sắt, rồi tẩu thoát theo lối cũ.

Khoảng 6 giờ 30 phút cùng ngày, Đào Quang L gọi điện cho anh Nguyễn Văn Q, hẹn gặp tại quán cà phê Passion trên đường Lý Thường Kiệt, phường Phú Nhuận, thành phố Huế để thỏa thuận bán hai chiếc điện thoại di động mà L chiếm đoạt được. L nói với anh Q là các điện thoại này do L nhặt được, không mở khóa

màn hình được, nên bán xác máy. Anh Q tin tưởng và đồng ý mua với số tiền 3.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động iPhone 8 plus màu vàng, số imei: 35676804433905; 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu xám, số imei: 353298070557767.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 360/KLĐG ngày 2/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế đã xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 điện thoại di động Iphone 8 plus màu vàng, có trị giá 14.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu xám, có trị giá 6.000.000 đồng. Tổng cộng 20.000.000 đồng.

Anh Đào Khắc Th còn khai mất một số tài sản khác, nhưng Đào Quang L chỉ thừa nhận lấy trộm 2 chiếc điện thoại và 1.200.000 đồng, nên chỉ đủ căn cứ xác định Đào Quang L chiếm đoạt của anh Th 02 chiếc điện thoại và 1.200.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đào Khắc Th 01 điện thoại di động Iphone 8 plus màu vàng và 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu xám. Anh Th yêu cầu L phải bồi thường cho mình số tiền 1.200.000 đồng; anh Q yêu cầu L phải bồi thường cho mình số tiền 3.000.000 đồng, Lchưa bồi thường.

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 27/9/2018, Đào Quang L đạp xe đạp đến khu quy hoạch Cầu Lim 1. Khi đến cuối đường Bùi Viện, L thấy nhà ông Nguyễn Mậu D ở lô số 11 có cửa sổ phía bên phải đang mở, L giấu xe đạp, rồi đi bộ qua sát tường rào, nhìn vào phía trong nhà, thấy khung cửa sổ được làm bằng gỗ, có các ô rộng, có thể trườn người để chui qua lọt. L leo tường rào, đến vị trí cửa sổ, trèo hai chân vào trước rồi trườn người vào bên trong phòng ngủ. L thấy vợ chồng ông D đang nằm ngủ, bên cạnh có treo quần dài, L tiến đến lục lọi ví tiền bên trong lấy được 2.377.000 đồng và 40 đô la Úc, rồi tẩu thoát theo lối cũ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 tờ đô la Úc, mỗi tờ mệnh giá 20 AUD; tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.377.000 đồng.

Tại thông báo số 686/TTH-THNSKSNB, ngày 31/10/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế xác định tỷ giá đô la Úc so với đồng Việt Nam, ngày 27/9/2018 là: 1 AUD = 16.474,37 VND, 40 AUD = 658.974,8 đồng, làm tròn số: 658.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Đào Quang L chiếm đoạt của anh Nguyễn Mậu D là 3.035.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Mậu D số tiền 2.377.000 đồng và 40 đô la Úc. Ông D không có yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ tư: Sau khi trộm cắp được ở nhà ông D, khoảng 02 giờ sáng cùng ngày, Đào Quang L đạp xe đi quanh khu quy hoạch Cầu Lim 1 để tiếp tục tìm cơ

hội trộm cắp tài sản. Khi đến đường Phạm Phú Thứ, L thấy nhà của chị Nguyễn Vy T, có cửa sổ bên hông mở, L giấu xe đạp, rồi leo tường vào trong khuôn viên nhà, dùng tuốc nơ vít mở vít khung sắt bảo vệ cửa sổ rồi bỏ song sắt lên ghế sofa đặt tại phòng khách. L thấy có một túi xách để tại chân cầu thang nên lấy đưa lên tầng 2 lục tìm tài sản bên trong được 1.500.000 đồng và 121 đô la Mỹ. Đi xuống tầng trệt, L tiếp tục lấy một máy tính bảng để trên bàn ăn, rồi tẩu thoát theo lối cũ. Khi đang đạp xe trên đường Phạm Phú Thứ cách nhà chị T khoảng 30 - 50m thì bị Công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe đạp hiệu Exxesise, màu đỏ- đen, có giỏ bằng nhựa màu xám; 01 tuốc nơ vít có cán nhựa màu đỏ, dài 20cm; 01 máy tính bảng hiệu Huawei-T1-A211, màu xám bạc; đô la Mỹ gồm: 01 tờ mệnh giá 100 USD, 02 tờ mệnh giá 05 USD, 05 tờ mệnh giá 2 USD, 01 tờ mệnh giá 01 USD; tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 351/KLĐG ngày 27/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế đã xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 máy tính bảng hiệu Huawei-T1-A211, màu xám bạc, có trị giá 3.500.000 đồng.

Tại thông báo số 686/TTH-THNSKSNB, ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh Thừa Thiên Huế xác định tỷ giá đô la Mỹ so với đồng Việt Nam, ngày 27/9/2018 là: 1 USD = 22.715 VND, 121 USD = 2.748.515 đồng, làm tròn số: 2.748.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Đào Quang L chiếm đoạt của chị Nguyễn Vy T là 7.748.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Vy T số tiền 1.500.000 đồng, 121 đô la Mỹ và 01 máy tính bảng hiệu Huawei-T1-A211, màu xám bạc. Chị T không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2019/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế căn cứ vào điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đào Quang L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 27/9/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền và nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/4/2019, bị cáo Đào Quang L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 08/4/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế có Q định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-HS kháng nghị một phần đối với bản án hình sự sơ thẩm số 49/2019/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm vụ

án theo hướng xác định tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 34.783.000 đồng và tăng hình phạt đối với bị cáo Đào Quang L lên từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đào Quang L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn Q và người bị hại Đào Khắc Th có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa phúc thẩm có quan điểm:

Về tang số phạm tội của bị cáo trong vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Quang L thừa nhận có chiếm đoạt của bị hại Trần Tuấn Đ 01 điện thoại di động Samsung J2 là phù hợp với lời khai của bị hại. Mặc dù không thể tiến hành định giá được chiếc điện thoại do không thu hồi được, nhưng bị cáo khai đã bán chiếc điện thoại này với số tiền 800.000 đồng. Do đó, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì phải xác định số tiền 800.000 đồng này vào tang số phạm tội chung của bị cáo trong vụ án mới đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phạm tội có dự mưu, chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội một cách kỹ lưỡng, lợi dụng lúc đêm khuya khi mọi người đã ngủ say, thiếu cảnh giác để thực hiện hành vi trộm cắp. Bị cáo có 02 tiền án và nhân thân xấu, phạm vào 02 tình tiết định khung hình phạt là phạm tội có tính chất chuyên nghiệp và tái phạm nguy hiểm. Trong giai đoạn phúc thẩm, gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn Q 3.000.000 đồng, đây là tình tiết mới phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm nên cần thay đổi kháng nghị về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế để tăng hình phạt đối với bị cáo Đào Quang L lên từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử sửa phần trách nhiệm dân sự và án phí dân sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 31/8/2018 đến ngày 27/9/2019, Đào Quang L đã 04 lần lợi dụng đêm khuya, lén lút đột nhập vào nhà dân trên địa bàn thành phố Huế để trộm cắp tài sản gồm: Tiền, điện thoại di động, máy tính bảng,... tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 33.983.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Huế đã kết án bị cáo tại bản án số 49/2019/HS-ST ngày 25/3/2019 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đào Quang Linh, thấy rằng: Bị cáo Đào Quang L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng việc chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật. Bản thân bị cáo đã từng bị xử lý hành chính và đang có 02 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản; bị cáo đã phạm vào hai tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm và phạm tội có tính chất chuyên nghiệp. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả đã gây ra, mức hình phạt đó là không nặng. Mặc dù trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, gia đình cáo đã bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn Q số tiền 3.000.000 đồng và bị hại Đào Khắc Th có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là thuộc tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy mức hình phạt đó là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế về việc xác định chiếc điện thoại di động Samsung J2 đã được bị cáo Đào Quang L bán với giá 800.000 đồng vào tang số phạm tội chung của bị cáo trong vụ án là 34.783.000 đồng, thấy rằng: Mặc dù bị hại Trần Tuấn Đ khai có bị mất trộm chiếc điện thoại và bị cáo thừa nhận lấy cắp và đã bán với số tiền 800.000 đồng. Như vậy, bị cáo có hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại Samsung J2 của anh Đ. Tuy nhiên, cơ sở để xác định chiếc điện thoại này có giá trị bao nhiêu, có phải 800.000 đồng hay không thì chưa có căn cứ, bởi lẽ cơ quan điều tra không tiến hành định giá mà chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo về số tiền bán chiếc điện thoại để kết luận giá trị chiếc điện thoại là không đúng. Việc xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt cần phải được tiến hành định giá theo quy định của pháp luật. Tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được nhưng cơ quan điều tra không tiến hành các thủ tục khác theo quy định của pháp luật để định giá tài sản, nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận đưa số tiền 800.000 đồng này vào tang số phạm tội chung của bị cáo trong vụ án là có căn cứ.

Đối với kháng nghị đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Đào Quang L lên từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù bị cáo có nhân thân xấu và phạm vào 02 tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm và phạm tội có tính chất chuyên nghiệp. Tuy nhiên, tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là không lớn, tài sản bị chiếm đoạt phần lớn đã thu hồi trả lại cho các bị hại; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, mức án 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp, không nhẹ, đủ để trừng trị, giáo dục và răn đe nên không thể chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Đào Quang Linh.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn phúc thẩm, gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn Q số tiền 3.000.000 đồng, do vậy cần sửa phần trách nhiệm bồi thường dân sự của bị cáo đối với anh Q.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nên bị cáo Đào Quang L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đào Quang L; không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế về việc xác định lại tang số phạm tội trong vụ án và tăng hình phạt đối với bị cáo Đào Quang L.

Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đào Quang L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 27/9/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong 3.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn Q theo quyết định của bản án sơ thẩm, nay không phải bồi thường.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đào Quang L phải chịu 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 TANDTC tại HN;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT - Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT - Huế;
- Sở Tư pháp;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu HSYA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Điệp

